| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂNDÂN**<br>**HUYỆN LỆ THỦY**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 06/2019/QĐST-HNGĐ | *Lệ Thủy, ngày 29 tháng 10 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## "*V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*"

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Trương Thị Nhàn

*Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Châu, Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp:* Ông Dương Đại Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2019/QĐST-VDS ngày 15 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Trịnh Thị Thanh N, địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, có đơn xin vắng mặt.

Anh Nguyễn Xuân T, địa chỉ: Đội 2, thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có đơn xin vắng mặt.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Chị Trịnh Thị Thanh N và anh Nguyễn Xuân T trước đây yêu nhau và kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 15/12/1999. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 10 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng xung khắc, không hợp nhau, thường xuyên cãi vả, to tiếng, bất đồng quan điểm sống nên hai người đã sống ly thân nhau từ tháng 7 năm 2010 cho đến nay, không ai quan tâm gì đến ai nữa. Cả chị N và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng hiện tại đã hết và yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị N, anh T có 01 con chung Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 10/3/2001 hiện tại đã trưởng thành, chị N, anh T không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy nhận định:

[1] Về tố tụng:

Người yêu cầu, chị Trịnh Thị Thanh N và anh Nguyễn Xuân T vắng mặt tại phiên họp nhưng trước đó đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt người yêu cầu theo khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nội dung yêu cầu:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị N, anh T yêu nhau tự nguyện, có đăng kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 15/12/1999 là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 10 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân, do tính tình vợ chồng xung khắc, không hợp nên thường xuyên bất hòa trong cuộc sống, dẫn đến hai bên đã sống ly thân nhau hơn 9 năm nay không ai quan tâm gì đến ai nữa. Cả chị N và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự công nhận thuận tình ly hôn giữa chị N và anh T là phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; các khoản 1, 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Về con chung: Chị N, anh T có một con chung đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[2.3] Tài sản chung: Không có.

[3] Về lệ phí: Chị Trịnh Thị Thanh N và anh Nguyễn Xuân T phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 149, khoản 1, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 35, Điều 36 và Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Chấp nhận yêu cầu của chị Trịnh Thị Thanh N và anh Nguyễn Xuân T. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Thanh N và anh Nguyễn Xuân T.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trịnh Thị Thanh N phải chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự 150.000 đồng chị N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy theo biên lai số 0005866 ngày 30/9/2019, anh Nguyễn Xuân T phải chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự 150.000 đồng anh T đã nộp tại

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy theo biên lai số 0005866 ngày 30/9/2019.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị Trịnh Thị Thanh N, anh Nguyễn Xuân T có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Lưu Hồ sơ ;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**
(Đã ký)

***Trương Thị Nhàn***